

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, Chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

$t_{ji}$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$w_{ji}$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$k$  = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

$S_j$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$W_j$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$N$  = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>2</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không Đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
I	<b>Giải pháp và phương pháp luận</b>		
1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	Nhà thầu trình bày mức độ hiểu biết về gói thầu và trình bày chi tiết mục đích của các hạng mục sửa chữa phù hợp với tính chất, yêu cầu với các hạng mục công việc theo quy định tại Chương V. E-HSMT.	Nhà thầu không có trình bày (hoặc có nhưng không rõ ràng hợp lý) mức độ hiểu biết về gói thầu.
2	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách cụ thể, rõ ràng, đầy đủ chi tiết các giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện các công việc theo nội dung yêu cầu tại Chương V.	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý, có nhưng thiếu khả thi theo nội dung yêu cầu tại Chương V.
II	<b>Tiến độ thực hiện công việc</b>		
1	Thời gian thực hiện công việc	Đề xuất tổng thời gian thực hiện ≤ 30 ngày	Đề xuất tổng thời gian thực hiện > 30 ngày

<sup>2</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

2	<p>Biểu tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi phù hợp với công việc về:</p> <p>a) Cam kết huy động thiết bị và tiến độ thi công;</p> <p>b) Cam kết bố trí nhân lực có kinh nghiệm kỹ thuật;</p> <p>c) Sự phối hợp thiết bị và nhân lực thực hiện công việc.</p>	<p>Biểu tiến độ thực hiện công việc phải thể hiện chi tiết đầy đủ quá trình chuẩn bị, thực hiện và kết thúc công việc:</p> <p>+ Tiến độ thi công phù hợp với kế hoạch triển khai, khả thi cho từng nội dung công việc cũng như tổng thể tiến độ thực hiện công việc;</p> <p>+ Biểu tiến độ đề xuất thể hiện đầy đủ và khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).</p>	<p>Không có biểu tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi phù hợp với công việc.</p>
<b>III</b>	<b>Vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy</b>		
1	Vệ sinh môi trường: Đảm bảo chống ô nhiễm môi trường, chống ồn khi thực hiện gói thầu phù hợp với đặc điểm, tính chất gói thầu.	Có đề xuất giải pháp đáp ứng đầy đủ, phương án hợp lý.	Không đáp ứng được một trong các yêu cầu.
2	An toàn lao động : Biện pháp đảm bảo, hợp lý, khả thi trong quá trình thi công.	Có đề xuất giải pháp đáp ứng đầy đủ, phương án hợp lý.	Không đáp ứng được một trong các yêu cầu
3	Phòng cháy chữa cháy : Biện pháp đảm bảo, hợp lý, khả thi trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp với đặc điểm, tính chất gói thầu.	Có đề xuất giải pháp đáp ứng đầy đủ, phương án hợp lý.	Không đáp ứng được một trong các yêu cầu
<b>IV</b>	<b>Biện pháp bảo đảm chất lượng, bảo hành</b>		
1	Biện pháp đảm bảo chất lượng: bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng dịch vụ	Có thuyết minh hợp lý về biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ các nội dung yêu cầu.	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung.
2	Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành $< 12$ tháng.
3	Thời gian khắc phục sự cố $\leq 24$ h kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư	Có thời gian khắc phục sự cố $\leq 24$ h kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư và phải được thể hiện bằng bản cam kết hoặc	Có thời gian khắc phục sự cố $> 24$ h kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư. Không có bản cam kết

		được thể hiện trong giải pháp kỹ thuật.	hoặc không thể hiện trong giải pháp kỹ thuật.
<b>V</b>	<b>Uy tín nhà thầu</b>		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu)	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc không hoàn thành hợp đồng	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc không hoàn thành hợp đồng
<b>KẾT LUẬN</b>		<b>Đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản</b>	<b>Không đạt tối thiểu một trong các tiêu chí chi tiết cơ bản</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.